

Số: 149/TB-UBND

Hải Hậu, ngày 23 tháng 8 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Về việc giao nhiệm vụ tăng chỉ số CCHC của UBND huyện**

Căn cứ Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 11/01/2019 của UBND tỉnh Nam Định về việc ban hành Bộ chỉ số cải cách hành chính (CCHC) của các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Để chỉ số CCHC của huyện năm 2019 đạt yêu cầu về chỉ số, nội dung, thời gian. UBND huyện thông báo nhiệm vụ tăng chỉ số CCHC năm 2019 và những năm tiếp theo của các cơ quan như sau:

**1. Đối với các cơ quan thuộc UBND huyện:**

- Thực hiện 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của huyện.

- Báo cáo kết quả thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực trong năm 2019 (qua Phòng Nội vụ) trước ngày 05/12/2019 (đề nghị liệt kê rõ các văn bản hướng dẫn, triển khai các văn bản QPPL nào, kết quả giải quyết các kiến nghị, phản ánh trong quá trình thực hiện).

- Báo cáo kết quả công tác về Sở chuyên ngành, UBND huyện đúng tiến độ thời gian.

- Ban hành kế hoạch, tổ chức thực hiện và báo cáo việc rà soát, công khai thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết; Thực hiện việc kiểm soát TTHC; kiểm tra, rà soát TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết. Báo cáo kết quả về Văn phòng HĐND và UBND huyện để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ, Văn phòng HĐND và UBND bố trí lại công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của huyện.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện đề xuất các TTHC liên thông trình cấp có thẩm quyền quyết định.

- Hoàn thiện, bổ sung các quy trình của Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia ISO 9001:2015 bao phủ toàn bộ TTHC và chức năng, nhiệm vụ thuộc thẩm quyền được giao.

- Tích cực tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan. Định kỳ báo cáo về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ).

- Giải quyết hồ sơ TTHC mức độ 3 trở lên: Số hồ sơ đạt từ 30% trở lên (các cơ quan chọn TTHC và đăng ký thực hiện).

- Tham mưu cho UBND huyện tổ chức thực hiện kiểm tra các nhiệm vụ được phân cấp theo quy định của các văn bản QPPL của các đơn vị cấp xã, đơn vị trực thuộc.

- Thực hiện công tác tự rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL thuộc ngành, lĩnh vực. Báo cáo kết quả, các kiến nghị, phản ánh trong quá trình tự rà soát, thực hiện các văn bản QPPL về phòng Tư pháp để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

## **2. Các cơ quan chuyên môn có liên quan trực tiếp đến chỉ số CCHC**

### **2.1. Phòng Nội vụ**

a) Giữ vững những chỉ tiêu, chỉ tiêu thành phần đã đạt điểm tốt.

b) Có những giải pháp, biện pháp khắc phục các tiêu chí, tiêu chí thành phần sau:

- Tiêu chí thành phần 1.5.1 (Gắn kết quả thực hiện công tác CCHC với công tác thi đua, khen thưởng): Nâng thêm 01 điểm để đạt 01/01 điểm.

- Tiêu chí thành phần 4.2 (Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và quy định chức năng nhiệm vụ của các phòng chuyên môn): Nâng thêm 0,5 điểm để đạt 01/01 điểm.

- Tiêu chí thành phần 5.1.2 (Tỷ lệ các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện đúng cơ cấu ngạch công chức, viên chức theo vị trí việc làm): Nâng thêm 01 điểm để đạt 01/01 điểm.

- Tiêu chí thành phần 5.4.4 (Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của đội ngũ cán bộ, công chức của xã, phường, thị trấn): Phần đầu đạt 0,75/0,75 điểm.

- Tiêu chí thành phần 5.4.5 (Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của đội ngũ viên chức của huyện, thành phố): Phần đầu đạt 0,75/0,75 điểm.

- Tiêu chí thành phần 5.6.2 (Tỷ lệ cán bộ cấp xã đạt chuẩn về trình độ chuyên môn): Nâng thêm 0,01 điểm để đạt 0,75/0,75 điểm.

### **2.2. Phòng Tư pháp**

Có những giải pháp, biện pháp khắc phục các tiêu chí, tiêu chí thành phần sau:

- Tiêu chí thành phần 2.1.1 (Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật): Nâng thêm 0,25 điểm để đạt 0,5/0,5 điểm.

- Tiêu chí thành phần 2.1.2 (báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật): Nâng thêm 0,5 điểm để đạt 0,5/0,5 điểm.

- Tiêu chí thành phần 2.1.3 (Kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật): Nâng thêm 01 điểm để đạt 01/01 điểm.

- Tiêu chí thành phần 2.2.1 (Kế hoạch triển khai và kiểm tra việc thực hiện các văn bản QPPL): Nâng thêm 0,25 điểm để đạt 0,5/0,5 điểm.

- Tiêu chí thành phần 2.2.2 (báo cáo kết quả kiểm tra công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật): Nâng thêm 0,5 điểm 0,5/0,5 điểm.

- Tiêu chí thành phần 2.2.3 (Kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị về kiểm tra công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật): Nâng thêm 01 điểm để đạt 01/01 điểm.

### **2.3. Văn phòng HĐND và UBND huyện**

a) Giữ vững những chỉ tiêu, chỉ tiêu thành phần đã đạt điểm tốt.

b) Tổ chức tiếp nhận nhiệm vụ quản lý Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia ISO 9001 từ Phòng Công thương.

c) Có những giải pháp, biện pháp khắc phục các tiêu chí, tiêu chí thành phần sau:

- Tiêu chí thành phần 3.1.2 (Mức độ thực hiện kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC): Nâng thêm 0,5 điểm để đạt 01/01 điểm.

- Tiêu chí thành phần 3.1.3 (xử lý các vấn đề phát hiện qua rà soát, đánh giá TTHC): Nâng thêm 0,5 điểm để đạt 01/01 điểm.

- Tiêu chí thành phần 7.2.1 (số lượng dịch vụ công mức độ 3, 4 được đăng tải trên trang dịch vụ công trực tuyến): Phần đầu đạt 01/01 điểm.
- Tiêu chí thành phần 7.2.2 (thực hiện dịch vụ công mức độ 3): Phần đầu đạt 01/01 điểm.
- Tiêu chí thành phần 7.2.3 (thực hiện dịch vụ công mức độ 4): Phần đầu đạt 0,5/0,5 điểm.
- Tiêu chí thành phần 8.1.1 (Ban hành và tổ chức thực hiện quy chế thực hiện cơ chế một cửa): Nâng thêm 0,5 điểm để đạt 0,5/0,5 điểm.
- Tiêu chí thành phần 8.1.2 (Ban hành quyết định tổ chức lại, phân công công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả): Nâng thêm 0,5 điểm để đạt 0,5/0,5 điểm.
- Tiêu chí thành phần 8.2.2 (số lượng các thủ tục hành chính được giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông): Phần đầu đạt từ 0,6 điểm trở lên.
- Tiêu chí thành phần 8.3.1 (Tỷ lệ TTHC đã triển khai có phát sinh hồ sơ tiếp nhận, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích): Phần đầu đạt 0,25/0,25 điểm.
- Tiêu chí thành phần 8.3.2 (Tỷ lệ hồ sơ TTHC đã giải quyết được tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích): Phần đầu đạt 0,25/0,25 điểm.
- Tiêu chí thành phần 7.5.1 (Duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng): Phần đầu đạt 5/5 điểm.
- Tiêu chí thành phần 7.5.3 (Chuyển đổi Hệ thống sang phiên bản 2015): Phần đầu đạt 0,5/0,5 điểm.
- Tiêu chí thành phần 7.5.4 (Tỷ lệ đơn vị cấp xã thực hiện hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015): Phần đầu đạt 0,1/0,5 điểm.

#### **2.4. Phòng Công thương**

- a) Có các giải pháp, biện pháp khắc phục tiêu chí, tiêu chí thành phần sau: Tiêu chí thành phần 1.5.2 (Sáng kiến trong triển khai công tác CCHC): Đạt ít nhất 0,5/1 điểm.
- b) Bàn giao nhiệm vụ quản lý Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia ISO 9001 về Văn phòng HĐND và UBND huyện.

#### **2.5. Phòng Văn hóa và Thông tin**

- a) Giữ vững những chỉ tiêu, chỉ tiêu thành phần đã đạt điểm tối đa.
- b) Có những giải pháp, biện pháp khắc phục tiêu chí, tiêu chí thành phần sau: Tiêu chí thành phần 7.1.2 (Mức độ hoàn thành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin): Phần đầu đạt 01/01 điểm.

**2.6. Phòng Tài chính - Kế hoạch:** Giữ vững những tiêu chí, tiêu chí thành phần đã đạt điểm tối đa.

**3. UBND các xã, thị trấn:** Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ năm 2019, gồm:

- Kết quả giải quyết TTHC (trong đó có mức độ 3, 4 ...).
- Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm (về bố trí các hệ thống điện tử, việc áp dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, công dịch vụ công điện tử, số lượng văn bản ký số, số lượng tin bài trên trang thông tin điện tử ...).
- Công tác kiểm soát TTHC năm 2019.

- Tình hình áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia ISO 9001: 2015 (đối với các xã, thị trấn áp dụng) năm 2019.

- Việc ban hành quy chế làm việc và bố trí cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả theo Kế hoạch của huyện.

- Kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

- Công tác cán bộ, công chức: Bồi dưỡng về tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ, thực hiện kỷ cương, kỷ luật, công vụ...

#### **4. Tổ chức thực hiện**

Các cơ quan, UBND xã, thị trấn gửi báo cáo và các tài liệu kiểm chứng cho các tiêu chí, tiêu chí thành phần về Phòng Nội vụ, các cơ quan có liên quan chậm nhất ngày 15/12/2019 để hoàn thiện hồ sơ gửi Sở Nội vụ đúng thời gian quy định./.

#### ***Nơi nhận:***

- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Công TTĐT huyện;
- Lưu: VT, PNV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vũ Văn Kỳ**